

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Văn phòng HDND - UBND xã Đại Đồng.
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt Công trình: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: Xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 90 ngày.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 90 ngày.
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là ngày các bên tiến hành bàn giao mặt bằng thi công công trình.
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: Hoàn thành toàn bộ công trình là 90 ngày.
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Được cụ thể trong hợp đồng tại thời điểm hoàn thiện hợp đồng giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo

	<p>đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p>
E-ĐKC 8.2(d)	<p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p>
E-ĐKC 8.8(a)	<p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 07 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p>
E-ĐKC 8.11	<p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 02 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p>
E-ĐKC 9.3	<p>Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].</p>
E-ĐKC 11.2	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: _____ giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i>].</p>
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ:</p> <p>+ Nhà thầu phụ phải có tên trong danh sách các nhà thầu phụ được kê trong E-HSDT.</p>

	<p>+ Nhà thầu phụ chỉ được thực hiện các công việc với tổng giá trị dành cho nhà thầu phụ không vượt quá 30% giá trị hợp đồng.</p> <p>+ Nhà thầu phụ không được thực hiện công việc khác ngoài công việc đã kê khai được tham gia trong E-HSĐT.</p>
E-ĐKC 19.1	<p>Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu.</p>
E-ĐKC 20.1(a)	<p>Thời gian bảo hành công trình 12 tháng, kể từ ngày công trình hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.</p>
E-ĐKC 21	<p>Thông tin về Công trường là:</p> <p>Công trường: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng</p> <p>Địa chỉ: Xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.</p>
E-ĐKC 24	<p>Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là:</p> <p>Là ngày các bên tiến hành bàn giao mặt bằng thi công công trình.</p>
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: Tối đa 28 ngày.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Thông qua ban xử lý tranh chấp được quy định như sau:</p> <p>+ Ban xử lý tranh chấp có thể được nêu trong hợp đồng tại thời điểm ký kết hoặc thiết lập sau khi có tranh chấp xảy ra. Số lượng thành viên ban xử lý tranh chấp do các bên tự thỏa thuận. Thành viên ban xử lý tranh chấp phải là người có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung tranh chấp, kinh nghiệm trong vấn đề giải quyết tranh chấp hợp đồng và hiểu biết về các quy định pháp luật liên quan đến hợp đồng xây dựng.</p> <p>+ Trong thời hạn hai mươi tám (28) ngày kể từ ngày các bên nhận được kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp, nếu một bên không đồng ý kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp thì có quyền phản đối và các tranh chấp này sẽ được giải quyết tại Trọng tài hoặc Tòa án theo quy định của pháp luật; trường hợp quá thời hạn nêu trên không bên nào phản đối kết luận hòa giải thì coi như các bên đã thống</p>

	<p>nhất với kết luận hòa giải. Khi đó, các bên phải thực hiện theo kết luận hòa giải.</p> <p>+ Chi phí cho ban xử lý tranh chấp được tính trong giá hợp đồng xây dựng và do mỗi bên hợp đồng chịu một nửa, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.</p>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày khởi công: Ngay sau khi bàn giao mặt bằng thi công. - Ngày hoàn thành dự kiến: 90 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công công trình.
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 05 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 0 đồng.
E-ĐKC 30.7	<p>Các trường hợp khác: Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác. - Thay đổi, điều chỉnh dự án, phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu của bên giao thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng. - Tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên giao thầu, các thủ tục liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng mà không do lỗi của bên nhận thầu gây ra. - Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của bên giao thầu gây ra.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Nhà thầu phải cung cấp vật tư, máy móc, thiết bị thi công, các thiết bị thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình và các điều kiện vật chất liên quan khác đủ số lượng và chủng loại theo đúng yêu cầu của E-HSMT.

D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 42.1	<p>- Tạm ứng: Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mức tạm ứng hợp đồng không được vượt quá 30% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết (bao gồm cả dự phòng nếu có). Trường hợp cần tạm ứng với mức cao hơn phải được người quyết định đầu tư cho phép; + Số lần tạm ứng: 01 lần; + Mức thu hồi tạm ứng qua các lần thanh toán: Vốn tạm ứng được thu hồi qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành của hợp đồng, mức thu hồi từng lần được quy định cụ thể trong hợp đồng và đảm bảo thu hồi hết khi giá trị giải ngân đạt 80% giá trị hợp đồng. <p>- Thời gian tạm ứng: Việc tạm ứng hợp đồng chỉ được thực hiện sau khi hợp đồng xây dựng có hiệu lực, đồng thời bên giao thầu đã nhận được bảo lãnh tiền tạm ứng (nếu có) tương ứng với giá trị của từng loại tiền mà các bên đã thỏa thuận.</p>
E-ĐKC 44.1	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.</p> <p>- Hồ sơ thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế trong giai đoạn thanh toán; + Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng đề nghị thanh toán; + Đề nghị thanh toán của Nhà thầu cần thể hiện các nội dung: giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị đề nghị thanh toán.
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>

E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%.
E-ĐKC 47.1(d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Sửa đổi hợp đồng với nhà thầu có thể thực hiện trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các trường hợp do các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật; - Trường hợp hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có thay đổi cơ bản theo quy định của pháp luật về dân sự; - Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của chủ đầu tư.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 50 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: Chậm tiến độ quá 15 ngày do lỗi của nhà thầu mà không có lý do chính đáng và không được chủ đầu tư chấp nhận thì bị coi là vi phạm hợp đồng (mức phạt 1% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm cho mỗi 10 ngày chậm tiến độ nhưng không quá 12%).
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thi công xong công trình và Chủ đầu tư có văn bản chấp thuận nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày thi công xong toàn bộ khối lượng theo hợp đồng.
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 40.000.000 đồng.
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 07 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.

